

Số: 01/2021/QĐST – HNGĐ

Ngày 29/10/2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(Về việc : Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật)
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI
Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có :

- Chủ tọa phiên họp : Bà **Bùi Thị Mai Linh** – Thẩm phán
- Thư ký phiên họp : Bà **Nguyễn Thị Anh Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên họp : Ông **Bùi Tất Thắng** – Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2021/TLST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2021 về việc “ Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật ” theo Quyết định mở phiên họp số 01/2021/QĐMPH-ST ngày 19 tháng 10 năm 2021.

- Người yêu cầu : Anh **Bùi Văn D**, SN 1989. Có mặt
Chị **Bùi Thị P**, SN 1994. Có đơn xin vắng mặt.
Cùng ĐKKHKT : xóm S, xã Hợp T, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan : Ủy ban nhân dân xã **Hợp T, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình**
Đại diện theo pháp luật tham gia tố tụng là ông : **Hoàng Văn T** – Chủ tịch
Địa chỉ : xã Hợp T, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Có đơn xin vắng mặt
Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết : Anh Bùi Văn D và chị Bùi Thị P yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật và công nhận quan hệ hôn nhân hợp pháp giữa anh chị theo quy định pháp luật.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Ngày 18 tháng 10 năm 2020 anh Bùi Văn D và chị Bùi Thị P yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật và công nhận quan hệ hôn nhân hợp pháp giữa anh chị theo quy định pháp luật.

Anh *Bùi Văn D* và chị *Bùi Thị P* thống nhất trình bày : Anh chị đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 04/11/2010 tại UBND xã Hợp Đ (nay là xã Hợp T) huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình trên cơ sở tự nguyện và có thời gian tìm hiểu. Tuy nhiên tại thời điểm đăng ký kết hôn chị P chưa đủ tuổi kết hôn vì thực tế chị P sinh ngày 11/10/1994 nhưng do muốn được đăng ký kết hôn nên khi đi làm thủ tục đăng ký kết hôn chị P đã khai mình sinh ngày 25/01/1992 để đủ tuổi đăng ký

kết hôn. Nay chị P mới sinh cháu thứ hai, để làm thủ tục khai sinh cho cháu nên anh chị làm đơn yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa vợ chồng anh chị theo Giấy chứng nhận kết hôn số 14 ngày 04/11/2010 của UBND xã Hợp Đ (nay là xã Hợp T) huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình và công nhận quan hệ hôn nhân hợp pháp của vợ chồng theo quy định pháp luật.

Về con chung : Có 02 con : Bùi Minh K SN 29/7/2011 và 1 cháu mới sinh ngày 19/09/2021. Không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung : Không yêu cầu

Về công nợ chung : Không có.

Người có quyền lợi Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan : Ủy ban nhân dân xã Hợp T, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Đại diện theo pháp luật tham gia tố tụng là ông Hoàng Văn T– Chủ tịch trình bày :

Ngày 04/11/2010 UBND xã Hợp T, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đã làm thủ tục đăng ký kết hôn cho anh Bùi Văn D và chị Bùi Thị P (Giấy chứng nhận kết hôn số 14 ngày 04/11/2010). Tại thời điểm đăng ký kết hôn chị P đã kê khai ngày tháng năm sinh của mình là ngày 25/01/1992, xét anh chị tự nguyện đăng ký kết hôn và đủ tuổi kết hôn theo quy định pháp luật nên UBND xã Hợp T đã làm thủ tục đăng ký kết hôn và cấp Giấy chứng nhận kết hôn cho anh D và chị P. Nay được biết thực tế chị Bùi Thị P sinh ngày 11/10/1994 và tại thời điểm đăng ký kết hôn chị P chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định pháp luật nên anh D và chị P làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình hủy kết hôn trái pháp luật và công nhận quan hệ hôn nhân hợp pháp của vợ chồng theo quy định pháp luật. UBND xã Hợp T đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên họp có ý kiến: Việc kết hôn giữa anh D và chị P là vi phạm điều kiện kết hôn, vi phạm điều cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân gia đình tại thời điểm đăng ký kết hôn, yêu cầu của anh D và chị P đề nghị hủy kết hôn trái pháp luật và công nhận quan hệ hôn nhân hợp pháp theo quy định pháp luật là có căn cứ. Đề nghị chấp nhận yêu cầu của anh chị.

Về lệ phí : Anh D và chị P phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu. chứng cứ có trong Hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi nhận định như sau

1. *Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Anh Bùi Văn D và chị Bùi Thị P yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật và công nhận quan hệ hôn nhân hợp pháp giữa anh chị theo quy định pháp luật.

Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 điều 29, điều 35, điểm g khoản 2 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

2. *Về nội dung vụ việc :* Ngày 04/11/2010 anh Bùi Văn D đăng ký kết hôn với chị Bùi Thị P tại UBND xã Hợp Đ (nay là xã Hợp T) huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình theo Giấy chứng nhận kết hôn số 34, quyển số 14. Trên Giấy chứng nhận kết hôn thể hiện chị Bùi Thị P sinh ngày 25/01/1992 nhưng trên các giấy tờ tùy thân như Chứng minh nhân dân, Giấy khai sinh thể hiện chị P sinh ngày 10/11/1994. Đồng thời trong quá trình giải quyết vụ việc các đương sự đã thừa nhận do có nguyện vọng được chung sống với nhau nên khi làm thủ tục đăng ký kết hôn chị P đã khai sai lý lịch để được đăng ký kết hôn. Như vậy tại thời điểm đăng ký kết hôn chị P mới 15 tuổi 11 tháng 24 ngày chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Do vậy việc đăng ký kết hôn giữa anh D và chị P đã vi phạm quy định về điều kiện đăng ký kết hôn tại khoản 1 điều 8 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam 2014.

Nay anh D và chị P yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật và công nhận quan hệ hôn nhân hợp pháp là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại điều 10, điều 11 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam 2014. Đến thời điểm hiện tại anh D và chị P đã có đầy đủ các điều kiện kết hôn theo quy định pháp luật. Vì vậy Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân hợp pháp giữa anh chị.

Về lệ phí : Anh Bùi Văn D và chị Bùi Thị P phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 29, điều 35, điểm g khoản 2 điều 39, khoản 2 điều 146, điều 149, điều 367, điều 370, điều 371, điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 8, điều 10, điều 11, điều 12 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam 2014;

Căn cứ khoản 1 điều 149 BLTTDS, điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc Hội

Tuyên bố :

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Bùi Văn D và chị Bùi Thị P : Hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh Bùi Văn D và chị Bùi Thị P theo Giấy chứng nhận kết hôn số 14 ngày 04/11/2010 của UBND xã Hợp Đồng (nay là xã

Hợp T) huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình

2. Công nhận quan hệ hôn nhân hợp pháp giữa anh Bùi Văn D và chị Bùi Thị P : Quan hệ hôn nhân hợp pháp giữa anh Bùi Văn D và chị Bùi Thị P được xác lập kể từ ngày 11/11/2012.

3. Về lệ phí : Anh Bùi Văn D và chị Bùi Thị P phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình theo Biên lai thu số 000706 ngày 18/10/2021 (do anh Bùi Văn D là người đi nộp). Anh D và chị P đã nộp xong lệ phí.

4. Về quyền kháng cáo : Anh Bùi Văn D có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Cùng thời hạn trên kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết chị Bùi Thị P và UBND xã Hợp T, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình có quyền kháng cáo.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu
- TAND tỉnh Hòa Bình
- VKSND huyện Kim Bôi
- Chi cục THADS huyện Kim Bôi
- UBND xã Hợp T
- Lưu HS.

**TM.HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(đã ký)**

Bùi Thị Mai Linh